

**PHỤ LỤC 1**  
**DANH SÁCH CẤP, CẤP LẠI, CẤP ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DƯỢC - ĐỢT 12 NĂM 2024**  
*(đính kèm Quyết định số 297/QĐ-SYT ngày 21 tháng 3 năm 2024)*

| ST<br>T | Mã số<br>hồ sơ                        | Họ tên người<br>quản lý chuyên môn |        | Chứng chỉ hành nghề              |            |                                  |                         |                                           | Chứng minh nhân dân<br>/Hộ chiếu |                |                                                               | Cơ sở kinh doanh                                                                        |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                               |                     | Ghi chú                                                                                             |
|---------|---------------------------------------|------------------------------------|--------|----------------------------------|------------|----------------------------------|-------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------|----------------|---------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                       | Họ và tên đệm                      | Tên    | Số                               | Ngày cấp   | Nơi<br>cấp                       | Mã nơi<br>cấp           | Trình độ<br>chuyên<br>môn                 | Số                               | Ngày<br>cấp    | Nơi cấp                                                       | Tên cơ sở                                                                               | Loại hình  | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Địa chỉ                                                                                       | Số GCN<br>ĐKKD<br>D |                                                                                                     |
| 1       | 000.00.<br>12.H19-<br>240306-<br>0004 | Nguyễn Văn                         | Thần   | 1133/                            | 30/09/2014 | Sở Y<br>Tế<br>Đồng<br>Nai        | CCHN-<br>D-SYT-<br>ĐNAI | Dược sĩ<br>trung cấp                      | 271783696                        |                |                                                               | Quầy thuốc<br>Minh Thanh                                                                | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc thuộc danh mục thuốc thiết yếu và danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Bao gồm cả: thuốc chứa được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực, thuốc độc. Không bao gồm: vắc xin, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp (DPH) có chứa được chất (DC) gây nghiện, thuốc thuộc danh mục thuốc hạn chế bán lẻ, thuốc phóng xạ, đồng vị phóng xạ, thuốc DPH có chứa DC hướng tâm thần, thuốc DPH có chứa tiền chất) | 247 tổ 13, ấp 2,<br>xã Vĩnh Tân,<br>huyện Vĩnh Cửu,<br>tỉnh Đồng Nai                          | 3082//              | Cấp điều<br>chỉnh lần 1<br>(Số GCN Đ<br>Đ KKDD số<br>3082/ĐKKD<br>D-ĐNAI cấp<br>ngày<br>03/01/2018) |
| 2       | 000.00.<br>12.H19-<br>240307-<br>0007 | Đoàn Thị Ngọc                      | Ánh    | 12247/<br>CCHN-<br>D-SYT-<br>HCM | 10/04/2023 | Sở Y<br>Tế TP.<br>Hồ Chí<br>Minh | CCHN-<br>D-SYT-<br>HCM  | Dược sĩ<br>cao đẳng                       | 036197010649                     | 26/09/2<br>022 | Cục cảnh<br>sát                                               | Quầy thuốc Gia<br>Hung 6                                                                | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc thuộc danh mục thuốc thiết yếu và danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Bao gồm cả: thuốc chứa được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực, thuốc độc. Không bao gồm: vắc xin, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp (DPH) có chứa được chất (DC) gây nghiện, thuốc thuộc danh mục thuốc hạn chế bán lẻ, thuốc phóng xạ, đồng vị phóng xạ, thuốc DPH có chứa DC hướng tâm thần, thuốc DPH có chứa tiền chất) | 359/2 Chu Văn<br>An, ấp Gia Yên,<br>xã Gia Tân 3,<br>huyện Thống<br>Nhất, tỉnh Đồng<br>Nai    | 8584                | Cấp mới                                                                                             |
| 3       | 000.00.<br>12.H19-<br>240304-<br>0004 | HOÀNG<br>QUANG                     | MINH   | 8683                             | 19/12/2023 | Sở Y<br>Tế<br>Đồng<br>Nai        | CCHN-<br>D-SYT-<br>ĐNAI | Danh hiệu<br>cử nhân<br>thực hành<br>dược | 075098009498                     | 06/07/2<br>021 | Cục Cảnh<br>sát quản lý<br>hành chính<br>về trật tự<br>xã hội | Quầy thuốc<br>Hoàng Quang<br>Minh                                                       | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc thuộc danh mục thuốc thiết yếu và danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Bao gồm cả: thuốc chứa được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực, thuốc độc. Không bao gồm: vắc xin, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp (DPH) có chứa được chất (DC) gây nghiện, thuốc thuộc danh mục thuốc hạn chế bán lẻ, thuốc phóng xạ, đồng vị phóng xạ, thuốc DPH có chứa DC hướng tâm thần, thuốc DPH có chứa tiền chất) | C4/131, Bắc Sơn,<br>xã Quang Trung,<br>huyện Thống<br>Nhất, tỉnh Đồng<br>Nai                  | 8583                | Cấp mới                                                                                             |
| 4       | 000.00.<br>12.H19-<br>240221-<br>0012 | Lê Thị Bích                        | Thùy   | 7103                             | 20/12/2022 | Sở Y<br>Tế<br>Đồng<br>Nai        | CCHN-<br>D-SYT-<br>ĐNAI | Dược sĩ<br>Đại học                        | 075196010645                     | 25/02/2<br>022 | CA Đồng<br>Nai                                                | Địa điểm kinh<br>doanh Công ty<br>CPDP<br>Pharmacy -<br>Nhà thuốc<br>Pharmacy số<br>559 | Nhà thuốc  | Bán lẻ thuốc bảo quản ở điều kiện thường (Bao gồm cả: thuốc dạng phối hợp (DPH) có chứa được chất (DC) gây nghiện, thuốc chứa được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực, thuốc độc. Không bao gồm: vắc xin, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc thuộc danh mục thuốc hạn chế bán lẻ, thuốc phóng xạ, đồng vị phóng xạ, thuốc DPH có chứa DC hướng tâm thần, thuốc DPH có chứa tiền chất)                                                               | 1402 Nguyễn Ái<br>Quốc, KP 5,<br>phường Tân<br>Phong, thành phố<br>Biên Hòa, tỉnh<br>Đồng Nai | 8586                | Cấp mới                                                                                             |
| 5       | 000.00.<br>12.H19-<br>240220-<br>0011 | Lê Vũ Kim                          | Phượng | 7165                             | 03/01/2023 | Sở Y<br>Tế<br>Đồng<br>Nai        | CCHN-<br>D-SYT-<br>ĐNAI | Dược sĩ<br>Đại học                        | 075197021528                     | 25/08/2<br>022 | Cục Cảnh<br>sát quản lý<br>hành chính<br>về trật tự<br>xã hội | Địa điểm kinh<br>doanh Công ty<br>CPDP<br>Pharmacy -<br>Nhà thuốc<br>Pharmacy số<br>593 | Nhà thuốc  | Bán lẻ thuốc bảo quản ở điều kiện thường (Bao gồm cả: thuốc dạng phối hợp (DPH) có chứa được chất (DC) gây nghiện, thuốc chứa được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực, thuốc độc. Không bao gồm: vắc xin, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc thuộc danh mục thuốc hạn chế bán lẻ, thuốc phóng xạ, đồng vị phóng xạ, thuốc DPH có chứa DC hướng tâm thần, thuốc DPH có chứa tiền chất)                                                               | 97/1 Phạm Văn<br>Thuận, phường<br>Tân Mai, thành<br>phố Biên Hòa,<br>tỉnh Đồng Nai            | 8587                | Cấp mới                                                                                             |

| ST<br>T | Mã số<br>hồ sơ                        | Họ tên người<br>quản lý chuyên môn |      | Chứng chỉ hành nghề |            |                           |                         |                     | Chứng minh nhân dân<br>/Hộ chiếu |            |                                                   | Cơ sở kinh doanh      |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                             |               | Ghi chú |
|---------|---------------------------------------|------------------------------------|------|---------------------|------------|---------------------------|-------------------------|---------------------|----------------------------------|------------|---------------------------------------------------|-----------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------------|---------|
|         |                                       | Họ và tên đệm                      | Tên  | Số                  | Ngày cấp   | Nơi cấp                   | Mã nơi cấp              | Trình độ chuyên môn | Số                               | Ngày cấp   | Nơi cấp                                           | Tên cơ sở             | Loại hình  | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Địa chỉ                                                                     | Số GCN ĐKKD D |         |
| 6       | 000.00.<br>12.H19-<br>240109-<br>0002 | KEO THỊ KIỀU                       | OANH | 8696                | 25/12/2023 | Sở Y<br>Tế<br>Đồng<br>Nai | CCHN-<br>D-SYT-<br>ĐNAI | Dược sĩ<br>cao đẳng | 075198005858                     | 20/08/2021 | Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | Quầy thuốc Hoàng Oanh | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc thuộc danh mục thuốc thiết yếu và danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Bao gồm cả: thuốc chứa dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực, thuốc độc. Không bao gồm: vắc xin, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp (DPH) có chứa dược chất (DC) gây nghiện, thuốc thuộc danh mục thuốc hạn chế bán lẻ, thuốc phóng xạ, đồng vị phóng xạ, thuốc DPH có chứa DC hướng tâm thần, thuốc DPH có chứa tiền chất) | Tổ 9, khu phố 1, ,<br>thị trấn Vĩnh An,<br>huyện Vĩnh Cửu,<br>tỉnh Đồng Nai | 8585          | Cấp mới |

Tổng cộng: 06 cơ sở (gồm 02 nhà thuốc; 04 quầy thuốc)